

Số: 045/2024/BVSC-TCKT  
V/v: Giải trình chênh lệch lãi năm 2023  
& năm 2022\_BC TC tổng hợp

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**Đồng kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**  
**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HÀ NỘI**

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) xin được gửi tới Quý Sở Giao dịch và Ủy ban chứng khoán lời chào trân trọng.

Theo quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên, tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Theo đó BVSC xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh giữa năm 2023 và năm 2022 toàn công ty như sau:

STT	Nội dung	Năm 2022 (Kỳ trước)	Năm 2023 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
I	Tổng doanh thu	923,844,242,134	935,904,256,522	1.3%
A1	Doanh thu thực hiện	898,445,977,662	869,900,262,906	-3.2%
1.1	Doanh thu hoạt động	829,867,791,030	804,489,842,590	-3.1%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	66,278,257,720	64,989,249,921	-1.9%
1.3	Thu nhập khác	2,299,928,912	421,170,395	
B1	Doanh thu chưa thực hiện (Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL)	25,398,264,472	66,003,993,616	159.9%
II	Tổng chi phí	742,840,486,861	700,679,693,344	-5.7%
A2	Chi phí thực hiện	640,184,992,987	677,624,303,716	5.8%
2.1	Chi phí hoạt động	380,633,519,441	408,782,400,063	7.4%
	Trong đó: - DP suy giảm các tài sản tài chính	9,903,307,217	4,988,971,823	-49.6%
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	115,303,233,805	144,884,850,844	25.7%
2.3	Chi phí tài chính	143,702,812,591	123,350,600,129	-14.2%
2.4	Chi phí ngoài hoạt động KDCK	545,427,150	606,452,680	11.19%
B2	Chi phí chưa thực hiện (Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL)	102,655,493,874	23,055,389,628	-77.5%



STT	Nội dung	Năm 2022 (Kỳ trước)	Năm 2023 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
III	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>181,003,755,273</b>	<b>235,224,563,178</b>	<b>30.0%</b>
	<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện</i>	<i>258,260,984,675</i>	<i>192,275,959,190</i>	<i>-25.5%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	<i>(77,257,229,402)</i>	<i>42,948,603,988</i>	
IV	<b>Thuế thu nhập phải nộp</b>	<b>34,115,869,042</b>	<b>39,501,123,275</b>	<b>15.8%</b>
V	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>146,887,886,231</b>	<b>195,723,439,903</b>	<b>33.2%</b>

Năm 2023, tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 195,6 tỷ đồng, tăng 48,8 tỷ (+33.2%) so với cùng kỳ năm 2022. Tổng lợi nhuận sau thuế tăng chủ yếu vì lợi nhuận chưa thực hiện năm nay đạt 42,9 tỷ trong khi năm trước lại giảm 77,2 tỷ do năm 2022 chỉ số chứng khoán bị giảm mạnh so với đầu năm.

Nguyên nhân từ doanh thu chênh lệch đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL năm 2023 tăng 40,6 tỷ (159.9%) so với năm trước, trong khi chi phí từ chênh lệch đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL giảm 79,6 tỷ (-77.5%).

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh năm 2023 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Công ty xin báo cáo Quý cơ quan được biết. Xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng/.

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu TH, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT  
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nhữ Đình Hòa

